

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 46 /2020/HS-ST

Ngày: 29/ 9/ 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Khắc Long ; Trần Thị Huyền.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi ,tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/HSST ngày 31/ 8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 15/9/2020 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Hồng P**; Tên gọi khác: *không*. Sinh năm : 01/8/2001 tại: tỉnh Kon Tum.

- Nơi cư trú: tổ dân phố 7, TT P, huyện N, tỉnh K.

- Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

Trình độ học vấn: 11/12. Tôn giáo: không

- Cha đẻ: Nguyễn Văn T, sinh 1976;

- Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hồng C, sinh 1979;

Hiện đang sinh sống tại tổ dân phố 7, TT P, huyện N, tỉnh K. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em; Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: 0 tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/05/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ngọc Hồi. Có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Nguyễn Thành L**; Tên gọi khác: *không*. Sinh năm: 25/5/1995 tại: tỉnh Kon Tum.

- Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K.

- Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Trình độ học vấn: 12/12. Tôn giáo: không Cha đẻ: Nguyễn Văn S, sinh 1969; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh 1974;

Hiện đang sinh sống tại thôn 4, xã Đ, huyện N, tỉnh K. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 anh em; Vợ, con: chưa có

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01 tiền sự. - Ngày 04/12/2019 bị Công an huyện N, K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/05/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N. có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Trần Thị T trú tại : Thôn N xã Đ huyện N tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

1.Nguyễn Quốc T trú tại: Thôn 4 xã H huyện C tỉnh G. Có đơn xin vắng mặt.

2.Anh Trần ngọc Đ ; Trú tại thôn N xã Đ huyện N tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt.

3.Anh Nguyễn Tất H ; Trú tại: Thôn 4 thị trấn P huyện N tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt.

4.Chị Đinh Y Mỹ D; Trú tại: Thôn Đ xã Đ huyện N tỉnh Kon Tum. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào chiều ngày 05/5/2020, Nguyễn Hồng P đón xe Taxi đi từ thị trấn P vào xã P, huyện N, tỉnh K chơi. Khi đi đến cổng chào thôn Đ, xã P thì P gặp 01 người bạn quen biết ngoài xã hội tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) và được T cho 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy đá để về sử dụng. P liền cất giấu gói ma túy vào trong người rồi đi về chỗ Trần Ngọc Đ đang ở nhờ nhà chị gái mình là Trần Thị T tại thôn K, xã Đ chơi và ngủ lại. Đến khoảng 14h30 ngày 06/5/2020, P cùng với Trần Ngọc Đ, Đinh Y Mỹ D (*Sinh năm: 2004, trú tại: thôn Đ, xã Đ, huyện N*) đi ăn tại thị trấn P, một lúc sau thì Đ nhận được điện thoại của Nguyễn Thành L. Qua điện thoại L nói đang ở trước nhà chị gái Đ chơi nhưng không có ai ở nhà. Đ liền nói L đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô chở P, D đi về. Đến khoảng 14h40 cùng ngày, khi về đến nơi thấy Nguyễn Thành L, Nguyễn Quốc T và Nguyễn Tất H (*sinh năm 2001, trú tại: thôn 4, thị trấn P, Ni*) đang đứng đợi ở phía trước nhà thì Đ mở cửa cho mọi người vào trong. Sau đó, H đi ra phía sau nhà ngồi chơi, Đ đi tắm, còn P, L, T, D ngồi chơi ở phòng khách. Lúc này, vì có sẵn ma túy ở trong người nên P nảy sinh ý định rủ L sử dụng ma túy. P nói với L “*anh L có làm một xiu không, anh xuống hỏi qua anh Đ một tiếng rồi làm đồ đi*”, hiểu được ý của P muốn rủ L sử dụng ma túy đá, P nói L đi hỏi ý kiến của Đ, nếu đồng ý thì L đi làm dụng cụ sử dụng ma túy nên L nói “*có thì làm*” rồi đi xuống phía sau nhà tìm Đ. Thấy Đ đang đóng cửa, tắm giặt ở bên trong nhà tắm và nghĩ sẽ sử dụng ma túy nhanh nên L không gặp xin Đ nữa mà

tự ý đi tìm các đồ vật để chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, L đi vào phòng ngủ tìm được 01 ống hút nhựa màu đen, 01 cái kéo, lấy nắp chai nước Cocacola mang theo từ trước rồi đi xuống phía sau nhà tìm được 01 ống thủy tinh đã qua sử dụng ở đồng rác đang cháy dở mang lên phòng ngủ. P đi vào phòng ngủ thì thấy L đang ngồi trên nền nhà dùng kéo đục lỗ trên nắp chai để lắp nõ thủy tinh và ống hút nhựa vào. Thấy vậy, P đi xuống phía sau nhà nhặt 01 vỏ chai nước ngọt bằng nhựa ở sọt rác đổ một ít nước vào rồi mang lên cho L lắp thành 01 bộ sử dụng ma túy hoàn chỉnh. Thấy lỗ trên nắp chai lắp ống hút nhựa nhỏ nên P sửa, đục lại lỗ cho vừa ống hút rồi lấy 01 gói ma túy đã mang theo trong người ra đổ một ít vào nõ thủy tinh, số còn lại P để ở trên nền nhà cạnh bộ sử dụng ma túy. Sau đó, P nói L gọi T vào sử dụng ma túy, L ngồi trong phòng ngủ gọi ra: “*anh T ơi, vào đây ngồi này*” thì T đi vào. Tại phòng ngủ P, L, T ngồi dưới nền nhà bắt đầu sử dụng ma túy. Đầu tiên, L dùng bật lửa châm lửa đốt vào nõ thủy tinh rồi đưa cho T sử dụng bằng cách hút ma túy vào miệng qua ống hút nhựa sau đó T đưa lại cho L sử dụng, P sử dụng sau cùng, khi P vừa sử dụng xong thì bị tổ Công tác Công an huyện N kiểm tra phát hiện bắt quả tang. L liền cầm bộ sử dụng ma túy chạy xuống phòng bếp ném vào góc tường làm vỡ nõ thủy tinh, kiểm tra các mảnh vỡ nõ thủy tinh phát hiện, lấy ra được một ít chất ma túy. P cầm 01 gói nilon chứa ma túy còn dư đang để ở nền nhà cạnh bộ sử dụng ma túy chạy xuống phía sau nhà ném qua tường rào sang nhà bên cạnh nhưng bị phát hiện, thu giữ. Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L và Nguyễn Quốc T đều không phải là người nghiện chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 85 ngày 11/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT1” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,835 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là gói ma túy còn dư lại sau khi Phong lấy ra một ít bỏ vào nõ thủy tinh để sử dụng. Sau đó P ném đi thì bị phát hiện, thu giữ).

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu nâu, trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT2” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,069 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là chất ma túy được lấy ra từ mảnh vỡ nõ thủy tinh khi bắt quả tang đối với Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L).

- Trên các mảnh vỡ hình dạng, kích thước khác nhau của nõ thủy tinh được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT3” gửi giám định có các chất rắn dạng tinh thể màu nâu (ký hiệu M3) là ma túy, có khối lượng: 0,016 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là chất ma túy được giám định viên tách ra từ các mảnh vỡ của nõ thủy tinh còn sót lại).

Cáo trạng số: 44 /CT-VKS-NH ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của ngôi nhà chị T. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hồng P đã có hành vi chỉ huy, phân công Nguyễn Thành L chọn vị trí, chuẩn bị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, rủ rê Nguyễn Quốc T sử dụng chất ma túy và trực tiếp cung cấp chất ma túy cho Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành L sử dụng trái phép. khối lượng ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy đúng với kết quả như kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kon Tum. Vật chứng của vụ án bị cơ quan công an huyện N thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 51, Điều 38, Điều 58, Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P từ 26 đến 29 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (Ngày 06/5/2020).

Áp dụng điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38, Điều 58, BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 25 đến 28 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (06/5/2020) bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo;

Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy :

- 01 (một) phong bì chứa bì nilon đựng mẫu vật, các mảnh vỡ của nỏ thủy tinh, phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau đã sử dụng một phần để giám định, mặt trước có ghi nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 85/KLGD-PC09**”, tại mép dán có các hình dấu tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM***” và có các chữ ký của Nguyễn Quốc Huy, Nguyễn Hàn Ni, Đỗ Thị Thanh Huyền tại mép dán. (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) bật lửa màu đen trắng, thân có số “555”.
- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng bạc dài 16 cm.
- 01 (một) chai nhựa bên ngoài có chữ “STING”, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, trong chai chứa nước.
- 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 33,5cm

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thừa nhận hành vi sử dụng ma túy trong phòng ngủ tại nhà của chị T thì bị bắt quả tang và Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật

[2]Về tội danh: Lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Tại Kết luận giám định số 85 ngày 11/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 14 giờ 45 phút ngày 06/5/2020, tổ Công tác Công an huyện N, tỉnh Kon Tum tiến hành kiểm tra chỗ ở của Trần Ngọc Đ tại thôn K, xã Đ huyện N, phát hiện ba đối tượng Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L và Nguyễn Quốc T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hồng P đã có hành vi chỉ huy, phân công Nguyễn Thành L chọn vị trí, chuẩn bị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, rủ rê Nguyễn Quốc T sử dụng chất ma túy và trực tiếp cung cấp chất ma túy cho Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành L sử dụng trái phép. Nguyễn Thành L sau khi được P khởi xướng sử dụng trái phép chất ma túy đã đồng ý, Nguyễn Thành L đã chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, rủ rê, lôi kéo Nguyễn Quốc T sử dụng ma túy theo sự chỉ huy, phân công, điều hành của Nguyễn Hồng P với vai trò giúp sức. Quá trình Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L và Nguyễn Quốc T sử dụng trái phép chất ma túy Trần Ngọc Đ hoàn toàn không biết.

Tại Kết luận giám định số 85 ngày 11/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT1” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,835 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là gói ma túy còn dư lại sau khi P lấy ra một ít bỏ vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Sau đó P ném đi thì bị phát hiện, thu giữ).

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu nâu, trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT2” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,069 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là chất ma túy được lấy ra từ mảnh vỡ nỏ thủy tinh khi bắt quả tang đối với Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L).

- Trên các mảnh vỡ hình dạng, kích thước khác nhau của nỏ thủy tinh được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT3” gửi giám định có các chất rắn dạng tinh thể màu nâu (ký hiệu M3) là ma túy, có khối lượng: 0,016 gam, là loại: Methamphetamine. (Đây là chất ma túy được giám định viên tách ra từ các mảnh vỡ của nỏ thủy tinh còn sót lại).

Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo là người sử dụng chất ma túy. Động cơ mục đích phạm tội của các bị cáo là nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, tính chất mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Xét về hành vi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự, trị an trên địa bàn huyện N. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này có 2 bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo xác định Nguyễn Hồng P đã có hành vi chỉ huy, phân công Nguyễn Thành L chọn vị trí, chuẩn bị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, rủ rê Nguyễn Quốc T sử dụng chất ma túy và trực tiếp cung cấp chất ma túy cho Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành L sử dụng trái phép. Nguyễn Thành L sau khi được Phong khởi xướng sử dụng trái phép chất ma túy đã đồng ý, Nguyễn Thành L đã chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, rủ rê, lôi kéo Nguyễn Quốc T sử dụng ma túy theo sự chỉ huy, phân công, điều hành của Nguyễn Hồng P với vai trò giúp sức; Vì vậy, khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để các bị cáo có thời gian cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Nguyễn Thành L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Hồng P có cha mẹ có thành tích xuất sắc trong công tác được tặng huân, huy chương, gia đình có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều còn trẻ, chưa lập gia đình, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a ,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy :

- 01 (một) phong bì chứa bì nilon đựng mẫu vật, các mảnh vỡ của nổ thủy tinh, phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau đã sử dụng một phần để giám định, mặt trước có ghi nội dung “**CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 85/KLGD-PC09**”, tại mép dán có các hình dấu tròn ghi nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM***” và có các chữ ký của Nguyễn Quốc Huy, Nguyễn Hàn Ni, Đỗ Thị Thanh Huyền tại mép dán. (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) bật lửa màu đen trắng, thân có số “555”.

- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng bạc dài 16 cm.

- 01 (một) chai nhựa bên ngoài có chữ “STING”, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, trong chai chứa nước.

- 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 33,5cm

(Theo biên bản giao nhận tang vật chứng giữa cơ cảnh sát điều tra công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N ngày 15 tháng 9 năm 2020)

[6] Về các vấn đề khác: - Đối với người nam thanh niên tên T đã cho Nguyễn Hồng P ma túy. Bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch của người này. Việc cho, nhận ma túy chỉ có bị cáo và T thực hiện, không có ai biết hay chứng kiến. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục điều tra, khi nào đủ chứng cứ sẽ xử lý sau. Đối với 0,835 gam ma túy loại: Methamphetamine, đây là gói ma túy còn dư lại sau khi P lấy ra một ít bỏ vào nổ thủy tinh để sử dụng, sau đó P ném đi thì bị phát hiện và thu giữ, mục đích bị cáo tàng trữ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với Trần Ngọc Đ: Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Thành L thì sau khi được P rủ sử dụng ma túy và phân công đi tìm gặp Đ để xin sử dụng ma túy

tại nơi Đ ở thì L đã đi xuống phía sau nhà tìm Đ. Lúc này, thấy Đ đang đóng cửa phòng tắm, giắt ở bên trong và nghĩ sẽ sử dụng nhanh nên L không gấp xin phép Đ nữa mà tự ý đi tìm các đồ vật để chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy. Toàn bộ quá trình từ lúc L, P chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy cho đến khi sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Quốc T trong một thời gian ngắn, Đ hoàn toàn không biết. Đồng thời, ngôi nhà mà Đ đang ở thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Trần Thị T là chị ruột Đ. Ngày 4/5/2020, Đ chỉ đến ở nhờ, để sau đó đi làm ăn xa và không được T giao lại ngôi nhà để quản lý. Đối với Trần Thị T là chủ sở hữu, quản lý hợp pháp của ngôi nhà mà các bị cáo dùng làm địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, trước khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, vào ngày 04/5/2020 T đã đi vào thành phố Hồ Chí Minh để làm thuê. Việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép tại nhà mình, chị T hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện N xét thấy không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Ngọc Đ và Trần Thị T.

- Đối với Nguyễn Quốc T là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo. Công an huyện Ngọc Hồi đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quốc T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, điều 21, nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội. Đối với Nguyễn Tất H, Đinh Y Mỹ D không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về án phí : Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hồng P**, bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 26 (Hai mươi sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/5/2020)

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 25 (Hai mươi lăm) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (Ngày 06/5/2020)

Về Xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu cho tiêu hủy :

- 01 (một) phong bì chứa bì nilon đựng mẫu vật, các mảnh vỡ của nổ thủy tinh, phong bì niêm phong gửi giám định và mẫu vật gửi giám định sau đã sử dụng một phần để giám định, mặt trước có ghi nội dung **“CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 85/KLGĐ-PC09”**, tại mép dán có các hình dấu tròn ghi nội dung **“*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM*”** và có các chữ ký của Nguyễn Quốc Huy, Nguyễn Hàn Ni, Đỗ Thị Thanh Huyền tại mép dán. (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) bật lửa màu đen trắng, thân có số “555”.

- 01 (một) cái kéo bằng kim loại màu trắng bạc dài 16 cm.

- 01 (một) chai nhựa bên ngoài có chữ “STING”, nắp chai màu đỏ được đục 02 lỗ nhỏ, trong chai chứa nước.

- 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đen dài 33,5cm

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi ngày 15 /9/2020).

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc: Bị cáo Nguyễn Hồng P và Nguyễn Thành L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Các bị cáo Nguyễn Hồng P và Nguyễn Thành L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/9/2020), người có quyền, lợi, nghĩa vụ, liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Ngọc Hồi
- Công an huyện Ngọc Hồi
- Sở tư pháp tỉnh Kon tum
- TANDCC tại Đà Nẵng
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi
- Các Bị cáo; người có quyền lợi, liên quan
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hành